

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 19/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải và bà Hà Thị Minh Thành.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đức Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phong- Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST, ngày 07 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS, ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn T**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 14/4/1981; tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 10, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H (Đã chết) và bà Đặng Thị C; vợ: Nguyễn Thị C; con: 04 đứa, đầu sinh năm: 2005, út sinh năm: 2014; anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 03; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2022 đến ngày 31/01/2022 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 19/02/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh” cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Đức L, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, nghề nghiệp: Phụ xe. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Viết T1, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An, nghề nghiệp: Lái xe. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Nguyễn Xuân H1, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Khối T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An, nghề nghiệp: Hữu trí. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Phạm T2, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Thôn 5, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2022, Đặng Văn T, sinh năm 1981 trú tại xóm 10, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An thuê xe ô tô khách biển kiểm soát 37B – 011B của ông Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1962, trú tại khối T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An để kinh doanh vận tải vận chuyển hành khách trong dịp tết Nhâm Dần năm 2022. Trong khoảng thời gian trên, T thuê anh Nguyễn Viết T1, sinh năm 1978 trú tại xóm C, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An và anh Phạm T2, sinh năm 1979 trú tại thôn 5, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để lái xe và anh Lê Đức L sinh năm 1973 trú tại xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An làm phụ xe, còn T làm quản lý. Lộ trình xuất phát từ tỉnh Nghệ An đến tỉnh Bình Dương và ngược lại để đưa đón khách. Chiều ngày 28/01/2022 T đón khách trở lại Nghệ An. Trên đường về, T nảy sinh ý định mua pháo để về sử dụng trong dịp tết nên sử dụng điện thoại di động Sam sung Galaxy A03S gắn thẻ sim số 0988.335.9B của mình gọi đến số thuê bao 0879.267.2B của một người phụ nữ mà T có từ trước nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ đặt vấn đề mua 07 hộp pháo hoa loại 36 quả, người này đồng ý và thỏa thuận 900.000 đồng/01 hộp, hẹn giao pháo ở gần cổng bến xe Đ, tỉnh Quảng Trị. Khoảng 19 giờ ngày 29/01/2022 khi xe đến khu vực trước cổng bến xe Đ thì có một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ đến và đưa cho T 01 thùng cát tông, biết bên trong có chứa pháo nên T trả tiền rồi mang thùng cát tông cất giấu cạnh ghế phụ của xe ô tô. Khi xe đi đến đường tránh thành phố H, do sợ bị phát hiện nên T mang thùng pháo cất trong khoảng để phụ tùng của xe ô tô phía sau bên phải. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 30/01/2022 khi đi đến quốc lộ 8A thuộc địa phận thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng chức năng kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong khoang để phụ tùng xe ô tô phía sau bên phải có 01 thùng cát tông kích thước 50cm x 28cm x 16cm, ở các khe hở được dán kín bằng băng dính màu vàng, bên trong có 07 khối hình hộp tương tự nhau, mỗi khối đều có kích thước 14,6 cm x 14,6 cm x 12,4cm, bên ngoài bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có ký tự “CHONG KOL”, “C0833”. Đặng Văn T khai nhận 07 khối hình hộp có đặc điểm nêu trên là Pháo, T mua về để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 106/GDP –PC09 ngày 31/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 07 Khối hình hộp tương tự nhau, mỗi khối đều có kích thước 14,6 cm x 14,6 cm x 12,4cm, bên ngoài bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và chữ ngược ngoài có ký tự “CHONG KOL”, “C0833”, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ liên kết với nhau gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháp nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 9,6 kg.

Vật chứng vụ án: 01 thùng cát tông dán kín, trên mép dán được dán các dây niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và Đặng Văn T, bên trong có 9,52kg pháo.

- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03S màu xanh, bên trong gắn thẻ sim số 0988.335.9B và 0364.690.5B, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nói trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- 01 Chiếc xe ô tô khách giường nằm, nhãn hiệu TRACOMECO, số loại UNIVERSE, màu đỏ, biển kiểm soát 37B-011B đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-HS, ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03S màu xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng cát tông dán kín, trên mép dán được dán các dây niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và Đặng Văn T, bên trong có 9,52kg pháo;

- 01 thẻ sim số 0988.335.9B.

- 01 thẻ sim số 0364.690.5B.

- 01 Chiếc xe ô tô khách giường nằm, nhãn hiệu TRACOMECO, số loại UNIVERSE, màu đỏ, biển kiểm soát 37B-011B quá trình điều tra cơ quan chức năng đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.

Bị cáo Đặng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Viết T1, anh Lê Đức L, ông Nguyễn Xuân H1; người làm chứng anh Phạm T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của anh Nguyễn Viết T, anh L, ông H1, anh Phạm T2 không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án nên Hội đồng xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận

Đặng Văn T mua 9,6 kg pháo cất giấu trong xe ô tô khách do bị cáo quản lý nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội: “ Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý hàng cấm. Pháo nổ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm, nó không chỉ gây nguy hiểm cao độ đến sức khỏe, tính mạng của con người mà còn gây thiệt hại nghiêm trọng đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Bị cáo biết việc tàng trữ pháo là pháp luật nghiêm cấm, thế nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo bất chấp pháp luật vẫn tàng trữ pháo. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo một mức án đủ nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, từ trước đến ngày phạm tội chưa vi phạm pháp luật lần nào, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm . Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đặng Văn T được hưởng án treo cũng đảm bảo nghiêm.

[7] Đối với số thuê bao 0879.267.2B mà T liên lạc để mua pháo, quá trình điều tra xác minh, xác định chủ sở hữu số thuê bao trên là của chị Bùi Thị Kim N, sinh năm: 1987 trú tại khóm 6, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Tuy nhiên qua xác minh N vắng mặt tại địa phương trong một thời gian dài, hiện đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không rõ, đồng thời T cũng không rõ nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để kết luận nên hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với người thanh niên giao pháo cho T, do T cung cấp thông tin không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý nên hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03S màu xanh, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 Thùng cát tông dán kín, trên mép dán được dán các dây niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và Đặng Văn T, bên trong có 9,52kg pháo; 01 thẻ sim số 0988.335.9B và 01 thẻ sim số 0364.690.5B là các vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Chiếc xe ô tô khách giường nằm, nhãn hiệu TRACOMECO, số loại UNIVERSE, màu đỏ, biển kiểm soát 37B-011B là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Xuân H1, việc bị cáo sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội ông H1 không biết nên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả chiếc xe cho ông H1 theo quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: Tàng trữ hàng cấm”.

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 13 (Mười ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 26 (Hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19/5/2022).

Giao bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đặng Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03S màu xanh, đã qua sử dụng

+ Tịch thu tiêu hủy: - 01 thùng cát tông dán kín, trên mép dán được dán các dây niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và Đặng Văn T, bên trong có 9,52kg pháo;

- 01 Thẻ sim số 0988.335.9B.

- 01 Thẻ sim số 0364.690.5B.

(Đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2022).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Buộc bị cáo Đặng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đặng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Anh Nguyễn Viết T1, anh Lê Đức L, ông Nguyễn Xuân H1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc ngày niêm yết bản án chính

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THHS Công an H;
- Công an tỉnh (phòng PV 27);
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người CQLNVLQL
- UBND xã K, huyện N;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung